MỘT SỐ NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI QUYẾT ĐỊNH LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP CỦA SINH VIÊN

VŨ KIM DUNG
LÊ SỸ NHẬT MINH
TRẦN THỊ YẾN NHI
MA THỊ THANH LAN
NGUYỄN VĂN XUÂN
Trường Đại học Ngoại thương

Nhận bài ngày 20/02/2025. Sửa chữa xong 28/02/2025. Duyệt đăng 06/3/2025.

Abstract

This study explores the influence of internships alongside key determinants such as job knowledge, career development opportunities, salary expectations, educational environment, and familial influence on career decision-making of students. Through a comprehensive synthesis of domestic and international research, the study aims to identify existing research gaps and limitations, thereby establishing a foundation for assessing the factors affecting career choices and formulating appropriate policy recommendations.

Keywords: *Factors, influence, decision, career choice, student.*

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh thị trường lao động đang phát triển vô cùng mạnh mẽ cùng với sự cạnh tranh về nguồn nhân lực chất lượng cao, các doanh nghiệp chạy đua trong việc tuyển dụng các vị trí nhân sự phù hợp về doanh nghiệp mở ra vô vàn lựa chọn nghề nghiệp cho sinh viên (SV) chuẩn bị đi làm. Sự chuyển đổi giữa giai đoạn từ SV sang người đi làm không phải lúc nào cũng đơn giản [1, tr. 2], đặc biệt với SV thuộc khối ngành kinh tế. Việc đánh giá các nhân tố chủ quan và khách quan có ảnh hưởng tới quyết định lựa chọn nghề nghiệp giúp SV điều chỉnh được hành vi, kiến thức và xác định con đường sự nghiệp tương lai rõ ràng hơn. Bên cạnh đó, việc xây dựng nghiên cứu về các nhân tố có ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn nghề nghiệp của SV giúp doanh nghiệp và các tổ chức giáo dục nắm được cơ sở khoa học cho việc cải thiện và xây dựng các học phần, chiến lược đào tạo một cách thích hợp.

Quyết định lựa chọn nghề nghiệp tương lai là một quyết định quan trọng cần được chọn lọc và thực hiện một cách kỹ lưỡng bởi điều này ảnh hưởng lâu dài tới cuộc sống của các SV. Cụ thể, bài viết nhằm chỉ ra tác động và vai trò các yếu tố chủ quan cũng như của môi trường giáo dục, gia đình, mức lương, cơ hội phát triển, trải nghiệm thực tập và mức độ hiểu biết của SV trong quá trình đưa ra quyết định nghề nghiệp thông qua các nghiên cứu trong và ngoài nước. Từ đó đưa ra đề xuất và giải pháp cho các bên có liên quan như tổ chức giáo dục, doanh nghiệp và bản thân SV nhằm mang lại các giá trị nhất định và đảm bảo mối quan hệ tương thích giữa các bên liên quan.

2. Tổng quan các nhân tố ảnh hưởng tới quyết định lựa chọn nghề nghiệp và khoảng trống nghiên cứu

Hiện nay, trong bối cảnh yêu cầu về chất lượng nguồn nhân lực ngày càng được đề cao, người lao động, đặc biệt là SV phải đối mặt với những khó khăn nhất định trong quyết định lựa chọn nghề nghiệp. Nhận thấy tính cấp thiết của vấn đề, nhiều đề tài trong nước và quốc tế đã nghiên cứu quá trình ra quyết định nghề nghiệp của con người dưới góc độ tiếp cận các biến ảnh hưởng.

Email: lesynhatminh@gmail.com

2.1. Tổng quan nghiên cứu

2.1.1. Nhóm yếu tố cá nhân

Nhóm yếu tố cá nhân bao gồm: sở thích, mức độ hiểu biết về công việc, đam mê nghề nghiệp và khả năng kiểm soát hành vi cảm nhận được. Các nghiên cứu của Asma Shahid Kazi và Abeeda Akhlaq [2, tr. 2], Nguyễn Thu Giang [3, tr. 188] đều nhấn mạnh vai trò quan trọng của sở thích cá nhân trong quyết định lựa chọn nghề nghiệp. Nghiên cứu của Super [4] đã chỉ ra phát triển nghề nghiệp là một quá trình dài hạn, chịu ảnh hưởng của bản sắc cá nhân và động lực phát triển nghề nghiệp của mỗi người. Nghiên cứu của Hồ Trúc Vi và Phan Trọng Nhân [5, tr. 22] xác định ba yếu tố chính ảnh hưởng đến ý định theo học cao học gồm thái độ đối với hành vi, chuẩn mực chủ quan và kiểm soát hành vi cảm nhận được. Đặc biệt, biến kiểm soát hành vi cảm nhận được có thể ảnh hưởng đến cả thái độ và chuẩn mực chủ quan.

2.1.2. Nhóm yếu tố gia đình và xã hội

Nhóm yếu tố này bao gồm: ảnh hưởng của cha mẹ, bạn bè, gia đình và môi trường học tập. Một số nghiên cứu cho thấy, gia đình đóng vai trò định hướng quan trọng theo nghiên cứu của Phan Lê Hiền My và cộng sự [6, tr. 189-190]. Nghiên cứu của Asma Shahid Kazi và Abeeda Akhlaq [2, tr. 188-190] đề cập tới các biến như sở thích cá nhân, ảnh hưởng của cha mẹ, áp lực từ bạn bè. Trong đó, sự ảnh hưởng mạnh mẽ của cha mẹ có thể củng cố hoặc xung đột với sở thích cá nhân của SV. Kết quả của nghiên cứu cho thấy, sở thích cá nhân là yếu tố ảnh hưởng mạnh nhất tới quyết định nghề nghiệp của SV. Hơn nữa, ảnh hưởng của bạn bè có xu hướng mạnh hơn đối với SV theo đuổi các ngành nghề có uy tín cao trong xã hội. Nghiên cứu của Bawica [7, tr. 95] kết luận rằng vai trò cố vấn học tập là một trong các yếu tố tác động tích cực đến mức độ sẵn sàng làm việc của SV. Tuy nhiên, điều này không giúp SV định hướng được công việc phù hợp. Trong khi đó, các nghiên cứu khác lại cho rằng sự ảnh hưởng của gia đình đang giảm dần do SV ngày càng tự chủ trong việc ra quyết định [3, tr. 6].

2.1.3. Nhóm yếu tố kinh tế và cơ hội phát triển

Các nhân tố trong nhóm này bao gồm: mức lương, cơ hội thăng tiến, xu hướng thị trường lao động và sự hỗ trợ tài chính. Nghiên cứu của Hoàng Thu Hiền [8, tr. 69] và Bùi Thanh An và Phạm Thị Châu Quyên [9, tr. 14] đều chỉ ra rằng thu nhập kỳ vọng và cơ hội nghề nghiệp là những yếu tố có ảnh hưởng mạnh đến quyết định lựa chọn nghề nghiệp của SV. Nghiên cứu của Hồ Trúc Vi và Phan Trọng Nhân [5, tr. 30-31] cho biết yếu tố tài chính và chính sách hỗ trợ đóng vai trò điều tiết, làm tăng hoặc giảm mức độ tác động của các yếu tố khác. Nghiên cứu của Hoàng Thu Hiền [8, tr. 69] nhấn mạnh sự tác động của mức lương, cơ hội thăng tiến, môi trường làm việc, danh tiếng của doanh nghiệp, yếu tố địa lý. Kết quả cho thấy mức lương và cơ hội thăng tiến là hai yếu tố có ảnh hưởng lớn nhất đến quyết định lựa chọn nơi làm việc. Ngoài ra, danh tiếng của doanh nghiệp có ảnh hưởng mạnh hơn đối với SV mong muốn làm việc tại các tập đoàn lớn. Nghiên cứu của Asma Shahid Kazi và Abeeda Akhlaq [3, tr. 189] đề cập tới các biến như thị trường lao động và yếu tố tài chính. Trong đó, yếu tố tài chính đóng vai trò quan trọng, đặc biệt đối với SV có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, do họ thường ưu tiên sự ổn định việc làm hơn đam mê cá nhân. Các nhân tố trong nhóm này tác động đến mức độ sẵn sàng của SV khi bước vào thị trường lao động.

2.1.4. Nhóm yếu tố thực tập và trải nghiệm làm việc

Các nghiên cứu gần đây ngày càng chú trọng đến ảnh hưởng của chương trình thực tập đối với định hướng nghề nghiệp. Friesenborg [10, tr. 2] chỉ ra trải nghiệm thực tập giúp SV có cái nhìn thực tế hơn về nghề nghiệp, đồng thời tăng cường sự tự tin và khả năng ra quyết định.

Michael Odio, Michael Sagas và Shannon Kerwin [11, tr. 52-54] xác định các yếu tố chính gồm kỹ năng thực tế, trải nghiệm công việc, sự hướng dẫn từ doanh nghiệp, nhận thức về ngành nghề của SV. Kết quả cho thấy, trải nghiệm công việc thực tế và sự hướng dẫn từ doanh nghiệp là hai yếu tố quan trọng nhất tác động đến sự lựa chọn nghề nghiệp, tiếp theo là kỹ năng thực tế và nhận thức

về ngành nghề. Ngoài ra, SV có trải nghiệm tích cực trong kỳ thực tập có xu hướng theo đuổi công việc trong ngành, trong khi những SV có trải nghiệm không thuận lợi có thể thay đổi hướng đi nghề nghiệp. Nghiên cứu của Anjum [1, tr. 2] cũng đồng thời nhận định tầm quan trọng của chương trình thực tập đối với SV ngành kinh doanh trong bối cảnh quốc gia kém phát triển như Pakistan, trong đó nhấn mạnh tính thực tiễn của thực tập trong việc phát triển chuyên môn và năng lực cá nhân. Nghiên cứu của Đinh Thị Thanh Huyền và cộng sự [12, tr. 35-37] đã chỉ ra tác động của thực tập đối với SV gồm các khía cạnh chính như năng lực chung, năng lực chuyên môn, thái độ đối với công việc và sự tự tin trong việc lập kế hoạch nghề nghiệp. Kết quả của nghiên cứu cho thấy, thực tập giúp SV nâng cao kỹ năng, thái độ làm việc và khả năng tìm việc nhưng mức độ cải thiện của từng kỹ năng có sự khác biệt. Kỹ năng mềm phát triển mạnh, trong khi kỹ năng chuyên môn, đặc biệt là ngoại ngữ, chưa có sự thay đổi đáng kể.

2.2. Khoảng trống nghiên cứu

Từ kết quả của các nghiên cứu trước đây, có thể thấy quyết định nghề nghiệp của SV chịu tác động của nhiều yếu tố khác nhau như hình ảnh giá trị, hình ảnh quỹ đạo, hình ảnh chiến lược, cơ hội phát triển, mức lương, mức độ hiểu biết về công việc, gia đình, môi trường học tập và đặc biệt là trải nghiệm thực tập. Tuy nhiên, việc xác định mức độ ảnh hưởng của từng yếu tố và cách thức chúng tác động đến quá trình ra quyết định nghề nghiệp vẫn chưa được nghiên cứu chuyên sâu và toàn diện. Vì vậy, nhóm nghiên cứu nhận thấy một số khoảng trống nghiên cứu như sau:

Thứ nhất, các nghiên cứu quốc tế đã đề cập rộng rãi đến tác động của thực tập đối với quyết định nghề nghiệp của SV. Tuy nhiên, các nghiên cứu này chủ yếu tập trung vào tác động của thực tập nói chung mà chưa đi sâu vào các yếu tố điều tiết như mức độ hài lòng với thực tập, sự hỗ trợ từ doanh nghiệp hay sự phù hợp giữa nội dung thực tập và ngành học hiện tại của SV. Hiện tại, các nghiên cứu chưa có sự so sánh cụ thể giữa mức độ ảnh hưởng của các yếu tố nói trên đối với quyết định nghề nghiệp, cho thấy cần có một nghiên cứu toàn diện hơn để đánh giá sự tương tác giữa các yếu tố này. Thứ hai, trong bối cảnh Việt Nam, nghiên cứu về sự tác động của kỳ thực tập tới quyết định nghề nghiệp của SV vẫn còn hạn chế. Đinh Thị Thanh Huyền và cộng sự [12, tr. 97] đã đề cập đến hiệu quả thực tập từ quan điểm của SV và doanh nghiệp nhưng chưa phân tích cụ thể mức độ tác động của thực tập đến sự phù hợp giữa ngành học và định hướng nghề nghiệp. Thứ ba, ngoài thực tập, các nghiên cứu đã đề cập đến một số yếu tố khác ảnh hưởng đến quyết định nghề nghiệp nhưng chưa đầy đủ. Christine Bilsland và cộng sự [13, tr. 153-154] đã xem xét môi trường học tập và cố vấn nghề nghiệp như một yếu tố quan trọng nhưng nhân tố này vẫn chưa được phân tích sâu trong bối cảnh các trường đại học tại Việt Nam. Bùi Thanh An và Phạm Thị Châu Quyên [9, tr. 14] đã phân tích ảnh hưởng của thu nhập và cơ hội phát triển nhưng chưa làm rõ mối quan hệ giữa mức độ hiểu biết về công việc và khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp.

3. Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao năng lực lựa chọn nghề nghiệp của sinh viên

Dựa trên những nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn nghề nghiệp của SV, kết quả chỉ ra việc xác định rõ các nhân tố chủ quan nhằm thấu hiểu mong muốn cũng như việc nâng cao nhận thức và cải thiện môi trường hỗ trợ SV đóng vai trò quan trọng trong việc định hình con đường sự nghiệp của các SV sắp ra trường. Dưới đây là một vài đề xuất chính dựa trên tác động của các bên có liên quan trong quá trình lựa chọn nghề nghiệp của SV, tập trung vào hai khía cạnh bao gồm sự chủ động thay đổi của SV và cải thiện chương trình thực tập, hỗ trợ từ phía nhà trường.

3.1. Về phía sinh viên

3.1.1. Chủ động xác định mong muốn và hiểu rõ năng lực của bản thân

Thông qua việc tham gia các chương trình thực tập, các dự án thực tế từ khi còn sớm giúp xác định mức độ phù hợp với vị trí và công việc sẽ giúp SV đưa ra được quyết định lựa chọn đúng đắn. Tự đánh giá khả năng của bản thân thông qua các hoạt động trên trường, lớp và môi trường thực tập, xác định mức độ tương thích với các ngành nghề nhằm thu hẹp lựa chọn nghề nghiệp thông qua các bài kiểm

tra trắc nghiệm nghề nghiệp như MBTI, Holland, Big Five. Trong quá trình xây dựng lộ trình sự nghiệp, SV cần có mục tiêu ở từng chặng một cách cụ thể và rõ ràng để có hình dung rõ nhất về kế hoạch của bản thân.

3.1.2. Phát triển các nhóm kỹ năng thiết yếu bao gồm tư duy linh hoạt và kỹ năng mềm

Thông qua việc tham gia các hoạt động tại cơ sở giáo dục, các doanh nghiệp nhằm nâng cao tính trải nghiệm cũng như bồi đắp các kỹ năng mềm như lãnh đạo, làm việc nhóm, tư duy phản biện hay quản lý thời gian sẽ giúp SV có được hành trang cơ bản cho mọi ngành nghề. Việc rèn luyện tư duy linh hoạt và khả năng thích nghi là nền tảng vững chắc bên cạnh năng lực chuyên môn, giúp hình thành phong cách và thái độ làm việc chuyên nghiệp trong môi trường thực tế.

3.1.3. Xây dựng mạng lưới kết nối cơ hội việc làm

Sự biến động trong thị trường tuyển dụng những năm gần đây không ngừng diễn ra, việc xác định xu hướng và yêu cầu của từng lĩnh vực nghề nghiệp giúp SV đáp ứng kịp thời các yêu cầu mà từng doanh nghiệp đặt ra. Vì vậy, SV cần đồng thời chủ động kết nối với các cựu SV khóa trên thông qua hội nhóm câu lạc bộ, với chuyên gia trong ngành thông qua các buổi tọa đàm, trao đổi với các nhà lãnh đạo, chuyên viên thông qua chương trình cố vấn mentorship nhằm học hỏi kinh nghiệm thực tế và giải đáp thắc mắc trong quá trình lựa chọn nghề nghiệp. Đồng thời, việc tận dụng cơ hội từ các học bổng trao đổi, thực tập doanh nghiệp giúp SV mở rộng mạng lưới quan hệ và mang lại các trải nghiệm thực tế giúp mang lại cái nhìn chân thực hơn về từng ngành nghề. Qua đó giúp SV có thể đưa ra quyết định phù hợp hơn trong quá trình lựa chọn nghề nghiệp.

3.2. Về phía nhà trường và chương trình thực tập

3.2.1. Tiếp cận đổi mới chương trình đào tạo theo hướng ứng dụng thực tiễn

Cơ sở giáo dục cần thực hiện xây dựng và đổi mới học phần có tính thực hành và tính kỹ năng cao như đàm phán, tài chính, quản trị giúp SV xây dựng bộ khung nền tảng các kỹ năng mềm. Việc tạo điều kiện hỗ trợ giúp SV tham gia các dự án nghiên cứu thực tế, mô phỏng kinh doanh, các chương trình tham quan doanh nghiệp giúp SV có thêm các trải nghiệm thực tế để củng cố việc ra quyết định của mình ngay từ khi còn sớm.

3.2.2. Xây dựng cầu nối hợp tác nhà trường - doanh nghiệp

Cầu nối nhà trường - doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng đến định hướng của SV để đưa ra quyết định lựa chọn nghề nghiệp. Việc xây dựng và hỗ trợ học phần thực tập thông qua cầu nối này không chỉ giúp SV trau dồi được năng lực chuyên môn mà còn mang lại các trải nghiệm thực tế trong môi trường tin cậy, từ đó rèn luyện kỹ năng và tư duy cho các SV từ khi còn trên ghế nhà trường. Các chương trình thực tập chất lượng nên được 2 bên nhà trường, doanh nghiệp quan tâm hàng đầu, vì đây là cơ sở nền tảng cho việc xây dựng đội ngũ nguồn nhân lực chất lượng cao. Việc hợp tác xây dựng giúp nhà trường và doanh nghiệp có cơ chế đánh giá rõ ràng về năng lực và hiệu suất làm việc của các cá nhân thông qua sự trao đổi thông tin ba bên, từ đó đi sâu vào việc cố vấn và bổ trợ việc lựa chọn nghề nghiệp cho SV.

3.2.3. Phát triển hệ thống hỗ trợ hướng nghiệp chuyên sâu

Xây dựng các chương trình hướng nghiệp chuyên sâu cũng là điểm then chốt trong việc cung cấp thông tin thiết yếu cho việc ra quyết định lựa chọn nghề nghiệp của SV. Thông qua kết nối nhà trường - doanh nghiệp, các buổi tọa đàm thực tế hay các ngày hội việc làm được tổ chức sẽ giúp SV tiếp cận gần hơn tới các lựa chọn nghề nghiệp của bản thân thông qua chia sẻ và tư vấn trực tiếp từ doanh nghiệp. Xây dựng hệ thống cố vấn chuyên sâu với thành viên là các cựu SV, giảng viên nhằm chuyên sâu hóa khâu tư vấn, hỗ trợ, bổ sung kiến thức về các kỹ năng như phỏng vấn, viết CV, resume, từ đó giúp SV có được thông tin đầy đủ và rõ ràng trong việc ra quyết định lựa chọn nghề nghiệp.

4. Kết luận

Nghiên cứu "Một số nhân tố ảnh hưởng đến quyết định nghề nghiệp của SV" thực hiện tổng quan và phân tích những nhân tố chính ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn nghề nghiệp của SV, bao gồm

các yếu tố cá nhân, gia đình và xã hội, kinh tế và cơ hội phát triển cũng như trải nghiệm thực tập. Kết quả cho thấy, quyết định nghề nghiệp của SV không chỉ bị động cơ bởi sở thích cá nhân, khả năng nhận thức về công việc hay mong muốn đạt được mức lương cao mà còn bị tác động bởi gia đình, môi trường học tập cũng như chương trình thực tập mà SV tham gia. Bên cạnh đó, nghiên cứu xác định những kẽ hở trong tài liệu hàn lâm, đặc biệt là sự thiếu vắng về đánh giá các biến điều tiết trong tác động của thực tập đến quyết định nghề nghiệp. Hiện nay, phần lớn nghiên cứu chủ yếu tập trung vào ứng dụng chung của chương trình thực tập mà chưa xác định rõ tầm quan trọng của sự hỗ trợ từ doanh nghiệp, mức độ phù hợp giữa nội dung thực tập và ngành học cũng như ảnh hưởng của trải nghiệm thực tập đến đối tượng SV có hoàn cảnh kinh tế khác nhau. Với những phát hiện trên, nhóm chúng tôi đề xuất các giải pháp giúp SV cải thiện nhận thức về nghề nghiệp, bao gồm sự chủ động trong việc tìm hiểu bản thân, tham gia thực tập, trau dồi kỹ năng mềm và tăng cường kết nối với các chuyên gia trong ngành. Bên cạnh đó, nhà trường và doanh nghiệp cần hợp tác chặt chẽ hơn để đổi mới chương trình đào tạo, nâng cao chất lượng thực tập và cung cấp nhiều hơn cơ hội hướng nghiệp thực tiễn cho SV. Những kết quả và đề xuất từ nghiên cứu góp phần cung cấp cơ sở khoa học vững chắc giúp SV định hướng nghề nghiệp hiệu quả hơn, đồng thời tăng cường tính kết nối giữa SV, nhà trường và doanh nghiệp trong quá trình chuẩn bị cho thị trường lao động.

Tài liệu tham khảo

[1] Anjum, S. (2020), *Impact of Internship Programs on Professional and Personal Development of Business Students: A Case Study from Pakistan (Tác động của chương trình thực tập đến sự phát triển chuyên môn và cá nhân của sinh viên kinh doanh: Nghiên cứu điển hình tại Pakistan),* Journal of Future Business (Tạp chí Kinh doanh Tương lai), Vol. 10, No. 2, pp. 45-60.

[2] Asma Shahid Kazi & Abeeda Akhlaq (2017), *From Realizable Dreams to Sustainable Facts: An Empirical Study on the Role of Internships in Students' Career Plans in a Turkish Business School (Từ giấc mơ có thể thực hiện đến thực tế bền vững: Nghiên cứu thực nghiệm về vai trò của thực tập trong kế hoạch nghề nghiệp của sinh viên tại một trường kinh doanh ở Thổ Nhĩ Kỳ),* Sage Open (Sage Mở), Vol. 12, No. 1, pp. 1-15.

[3] Giang, N. T., & Nhung, D. T. H. (2022), *An assessment of factors influencing career choices among fresh graduates: a survey of students majoring in business and economics (Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến lựa chọn nghề nghiệp của SV mới tốt nghiệp: Khảo sát sinh viên chuyên ngành kinh doanh và kinh tế),* Journal of International Economics and Management (Tạp chí Kinh tế và Quản lý Quốc tế), Vol. 22, No. 1, pp. 78-99.

[4] Super, D. E. (1990), *A life-span, life-space approach to career development (Cách tiếp cận phát triển nghề nghiệp theo vòng đời và không gian sống),* In D. Brown & L. Brooks (Eds.), Career Choice and Development (Tạp chí Lựa chọn và Phát triển Nghề nghiệp), Jossey-Bass Publishers (NXB Jossey-Bass), 2nd Edition (Ấn bản thứ 2), pp. 197-261.

[5] Hồ Trúc Vi, Phan Trọng Nhân (2018), *Các nhân tố tác động đến ý định thực hiện hành vi theo học cao học của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh*, Tạp chí Khoa học Trường Đại học Đà Lạt, Tập 8, Số 1S, tr. 20-33.

[6] Phan Lê Hiền My, Giang Thị Thu Thủy, Nguyễn Thị Minh Nghĩa (2023), *Các yếu tố ảnh hưởng đến định hướng nghề nghiệp của sinh viên Trường Du lịch - Đại học Huế*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế, số 4 (64), tr. 84-96.

[7] Bawica, I. M. (2021), *The Effects of Internship Program on the Employability Readiness (Tác động của chương trình thực tập đến sự sẵn sàng tuyển dụng),* Journal of Academic and Industry (Tạp chí Học thuật và Công nghiệp), Vol. 2, No. 3, pp. 86-101.

[8] Hoàng Thu Hiền (2022), *Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn nơi làm việc của sinh viên khối ngành kinh tế tại Hà Nội*, Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp, số 36, tr. 60-65.

[9] Bùi Thanh An, Phạm Thị Châu Quyên (2022), *Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định lựa chọn nghề nghiệp của sinh viên Thành phố Hồ Chí Minh,* Journal of Research Series of Foreign Trade University (Tạp chí Chuỗi bài Nghiên cứu của Trường Đại học Ngoại thương), số 2, tập 2.

[10] Friesenborg, L. (2002), *The effect of internships on career decision, as explained by social cognitive career theory, identity theory and attribution theory (Ảnh hưởng của thực tập đến quyết định nghề nghiệp, được giải thích bằng lý thuyết nghề nghiệp nhận thức xã hội, lý thuyết nhận dạng và lý thuyết quy kết),* Iowa State University (Trường Đại học Bang Iowa).

[11] Odio, M., Sagas, M., & Kerwin, S. (2014), *The influence of the internship on students' career decision making (Ảnh hưởng của thực tập đến quá trình ra quyết định nghề nghiệp của sinh viên),* Journal of Sport Management Education (Tạp chí Giáo dục Quản lý Thể thao), Vol. 8, No. 1, pp. 46-57.

[12] Đinh Thị Thanh Huyền, Bùi Đức Thịnh, Nguyễn Thị Cúc (2023), *The University Internship Program and Its Effects on Students under Students' and Enterprises' Perspectives (Chương trình thực tập đại học và tác động của nó đến sinh viên từ góc nhìn của sinh viên* và doanh nghiệp), Journal of Scientific Research and Development (Tạp chí Nghiên cứu khoa học và Phát triển), Vol. 2, No. 3, pp. 33-40.

[13] Bilsland, C., Nagy, H., & Smith, P. (2014), *Planning the Journey to Best Practice in Developing Employability Skills: Transnational University Internships in Vietnam (Lập kế hoạch hành trình hướng tới thực tiễn tốt nhất trong phát triển kỹ năng việc làm: Chương trình thực tập đại học xuyên quốc gia tại Việt Nam),* Asia-Pacific Journal of Cooperative Education (Tạp chí Giáo dục Hợp tác Châu Á - Thái Bình Dương), Vol. 15, No. 2, pp. 145-157.